Ký bởi: TRUNG TÂM THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THÀNH PHỐ
Email: ttttdttp@tphcm.gov.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Tiếp theo Công báo điện tử số 46 + 47)

GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI

Khoản 1. Thù lao tham gia thực hiện đề tài

Stt	Chức danh	Tổng số người	Số tháng quy đổi	Tổng kinh phí (triệu đồng)	
				Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	Chủ nhiệm đề tài				
2	Thành viên chính				
3	Thành viên				
4	Thư ký khoa học				
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ				
6	Lao động phổ thông hỗ trợ các công việc trong nội dung nghiên cứu				
Cộng:					

DỰ TOÁN CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3x5x6*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xây dựng thuyết minh đề tài**	Nội dung công việc này chủ nhiệm và thư ký khoa học của đề tài thực hiện, đã được tính trong thù lao của CN và TKKH, không tính thù lao riêng												
	Thù lao của													

[30] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi đề tài được phê duyệt.

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	chủ nhiệm đề tài[31]:													
	Thù lao của thư ký khoa học:													
II	**Nội dung nghiên cứu**													
1	**Nội dung 1: ...** Do một thành viên nghiên cứu chính chủ trì thực hiện													
1.1	***Công việc 1.1:*** *...* *Ví dụ: Do thành viên chính Nguyễn Văn A thực hiện trong 12 ngày quy đổi và 02 thành viên tham gia (trong đó: chủ nhiệm nhiệm vụ tham gia với chức danh thành viên, hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên), mỗi thành viên thực hiện trong 01 tháng quy đổi; 04 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ (trong đó: thư ký khoa học tham gia với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ), mỗi kỹ thuật viên,*													

[31] Thù lao Chủ nhiệm nhiệm vụ và thư ký khoa học được tính theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được giao trong 0,5 tháng quy đổi.													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
1.2	***Công việc 1.2...***													
2	**Nội dung 2: ...** Chủ nhiệm nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung với chức danh thành viên chính (hưởng thù lao theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên chính)													
2.1	***Công việc 2.1:*** ... *Ví dụ: Chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện công việc trong 01 tháng quy đổi và 01 thành viên tham gia trong 8 ngày quy đổi; 03 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi; 5 lao động phổ thông, mỗi lao động phổ thông thực*													

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
	- Lao động phổ thông (tính bằng mức lương tối thiểu vùng cao nhất .... triệu đồng x số tháng thực hiện quy đổi)													
…														
III	**Xây dựng báo cáo tổng kết**	Nội dung công việc này do chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của chủ nhiệm và thư ký khoa học, không tính thù lao riêng												
	TỔNG CỘNG													

Khoản 2. Thuê chuyên gia *(dự toán phù hợp với phương án thuê chuyên gia nêu tại mục 21 của thuyết minh)*

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức lương tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=6x7*	*9*	*10*
I	**Chuyên gia trong nước**								
1									
…									
II	**Chuyên gia nước ngoài**								
1									
…									

Khoản 3. Nguyên vật liệu, năng lượng

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba					
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
I	**Nội dung 1**																
	Vật tư, nguyên vật liệu dùng chung																
	Tên vật																

[32] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi đề tài được phê duyệt

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	tư, nguyên vật liệu và chỉ tiêu/ thông số kỹ thuật chính.																
I.1	***Công việc 1***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
…	…																
2	*Năng lượng, nhiên liệu*																
2.1	Than																
2.2	Điện	kW/h															
2.3	Xăng, dầu																
2.4	Nhiên liệu khác																
3	*Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng*																
3.1	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
I.2	***Công việc 2***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
4	Nước	m^3															
II	**Nội dung 2**																
II.1	***Công việc 1***																

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba					
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	**Tổng số**	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
Cộng																	

1. Trường hợp đã có định mức kinh tế-kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành:

- Dự toán nguyên vật liệu, năng lượng được xây dựng căn cứ vào định mức kinh tế - kỹ thuật do ... ban hành tại các văn bản ... và báo giá kèm theo.

- Số kinh phí đề nghị khoán chi được tính theo quy định tại Mục g Khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 27/2015/ TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp chưa có định mức kinh tế-kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành thì dự toán được xây dựng trên cơ sở dự trù mức tiêu hao thực tế cho các nội dung, báo giá và không được đề nghị mức khoán chi.

Khoản 4. Thiết bị, máy móc

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
					Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
					Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	**Tổng**	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
I	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện đề tài[33]**											
	……											
	……											

[33] *Chỉ ghi tên thiết bị và giá trị còn lại, không cộng vào tổng kinh phí.*

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
					Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
					Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
II	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**											
	……											
III	**Khấu hao thiết bị**[34]											
VI	**Thuê thiết bị** (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)											
	……											
IV	**Thiết bị công nghệ mua mới**											
	……											
V	**Vận chuyển lắp đặt**											
VI	**Bảo dưỡng, sữa chữa**											
Cộng												

Khoản 5. Xây dựng, sửa chữa nhỏ

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung[35]	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	Chi phí xây dựng ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
2	Chi phí sửa chữa ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện, nước									
4	Chi phí khác									
	Cộng:									

[34] Chỉ khai mục này khi tổ chức chủ trì là doanh nghiệp.
[35] Dự toán kèm theo phương án chi tiết

Khoản 6. Chi khác

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*				
1	**Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu, công tác trong nước**												
2	**Hợp tác quốc tế**												
a	Đoàn ra (nước đến, số người, số ngày, số lần, ...)												
b	Đoàn vào (số người, số ngày, số lần...)												
3	**Kinh phí quản lý**												
4	**Chi phí đánh giá, kiểm tra nội bộ**												
	Chi phí kiểm tra nội bộ												
	Chi phí Hội đồng tự												

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	đánh giá kết quả đề tài (nếu có);												
5	**Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu**												
6	**Chi khác**												
	- Hội thảo												
	- In ấn, phát hành tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc												
	Dịch tài liệu												
	Khác												
	Cộng:												

BM 08

Mẫu III.08-TMDA/DASXTN
09/2024/TT-BKHCN

THUYẾT MINH[7]
DỰ ÁN KH&CN/ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP THÀNH PHỐ

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án

- Mã số *(được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển)*:

2. Thời gian thực hiện: ……. tháng

(Từ tháng /20… đến tháng /20…)

3. Cấp quản lý: ……

4. Loại nhiệm vụ

☐ Dự án KH&CN

☐ Dự án sản xuất thử nghiệm

5. Tổng vốn thực hiện dự án: ..... **triệu đồng, trong đó:**

Nguồn	**Kinh phí** *(triệu đồng)*
- Từ ngân sách nhà nước	
- Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước	

6. Đề nghị phương thức khoán chi:

☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	☐ Khoán từng phần, trong đó:
	- Kinh phí khoán: ……....triệu đồng - Kinh phí không khoán: ……triệu đồng

7. Chủ nhiệm dự án

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[8]: ..... Giới tính[37]: Nam ☐ / Nữ: ☐

[7] Thuyết minh được trình bày và in ra trên khổ giấy A4
[8] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp[9]:.....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

8. Thư ký khoa học của dự án

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp: .....Chức vụ: .....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

9. Tổ chức chủ trì dự án

Tên tổ chức chủ trì đề tài: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Số tài khoản: .....tại kho bạc Nhà nước.....

Ngân hàng: .....

10. Tổ chức tham gia chính *(nếu có)*

10.1. Tên tổ chức chịu trách nhiệm về công nghệ: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): ……

10.2. Tên tổ chức khác: .....

---

[9] Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học (nghiên cứu viên, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp), chức danh công nghệ (kỹ sư, kỹ sư chính, kỹ sư cao cấp) hoặc tương đương

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): ……

Người chịu trách nhiệm chính về công nghệ của dự án: .....

11. Thành viên thực hiện dự án

(Ghi những người được phân công chịu trách nhiệm thực hiện đối với từng nội dung nghiên cứu của đề tài thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài. Các thành viên khác lập thành danh sách theo mẫu này có xác nhận của tổ chức chủ trì và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Chức danh thực hiện dự án[10]	Tổ chức công tác
1		Chủ nhiệm đề tài	
2		Thư ký khoa học	
3		Thành viên chính	
…		Thành viên chính	

12. Xuất xứ của dự án

[Ghi rõ xuất xứ của dự án từ một trong các nguồn sau:

- Từ kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D) đã được Hội đồng khoa học và công nghệ các cấp đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị *(tên đề tài, thuộc Chương trình khoa học và công nghệ các cấp (nếu có), mã số, ngày tháng năm đánh giá nghiệm thu; kèm theo Biên bản đánh giá nghiệm thu/ Quyết định công nhận kết quả đánh giá nghiệm thu của cấp có thẩm quyền);*

- Từ sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng khoa học và công nghệ *(tên văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp);*

- Kết quả khoa học công nghệ từ nước ngoài (*hợp đồng chuyển giao công nghệ*; *tên văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp nếu có; nguồn gốc, xuất xứ, hồ sơ liên quan*);

- Sản phẩm khoa học và công nghệ khác.

.....

.....

[10] Chức danh tham gia thực hiện đề tài theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2023/TT- BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ (Chỉ nêu chủ nhiệm dự án, thư ký khoa học, thành viên chính).

.....

13. Luận giải về sự cần thiết, tính khả thi và hiệu quả của dự án

13.1. Làm rõ về công nghệ lựa chọn của dự án *(Tính mới, ưu việt, tiên tiến của công nghệ; trình độ công nghệ so với công nghệ hiện có ở Việt Nam, khả năng triển khai công nghệ trong nước, tính phù hợp của công nghệ đối với phương án sản xuất và yêu cầu của thị trường, ...).*

.....

.....

13.2. Lợi ích kinh tế, khả năng thị trường và cạnh tranh của sản phẩm dự án

(Hiệu quả kinh tế mang lại khi áp dụng kết quả của dự án; khả năng mở rộng thị trường ở trong nước và xuất khẩu: nêu rõ các yếu tố chủ yếu làm tăng khả năng cạnh tranh về chất lượng, giá thành của sản phẩm dự án so với các sản phẩm cùng loại, chẳng hạn: sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước, giá nhân công rẻ, phí vận chuyển thấp, tính ưu việt của công nghệ...).

.....

.....

13.3. Tác động của kết quả dự án đến kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh

(Tác động của sản phẩm dự án đến phát triển KT-XH, môi trường, khả năng tạo thêm việc làm, ngành nghề mới, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, đảm bảo quốc phòng, an ninh...).

.....

.....

13.4. Năng lực thực hiện dự án

(Mức độ cam kết và năng lực thực hiện của các tổ chức tham gia chính trong dự án: năng lực khoa học, công nghệ của người thực hiện và cơ sở vật chất-kỹ thuật, các cam kết bằng hợp đồng về mức đóng góp vốn, sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật, lao động, bao tiêu sản phẩm, phân chia lợi ích về khai thác quyền sở hữu trí tuệ, chia sẻ rủi ro).

.....

.....

13.5. Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả của dự án

(Nêu rõ phương án về tổ chức sản xuất; nhân rộng, chuyển giao công nghệ; thành lập doanh nghiệp mới để sản xuất-kinh doanh, ...).

.....

.....

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI DỰ ÁN

14. Mục tiêu

14.1 Mục tiêu của dự án khoa học và công nghệ/ dự án sản xuất[11] hoặc chuyển giao công nghệ đặt ra *(Chất lượng sản phẩm; quy mô sản xuất);*

.....

.....

14.2 Mục tiêu của dự án khoa học và công nghệ/ dự án sản xuất thử nghiệm *(Trình độ công nghệ, quy mô sản phẩm)*

.....

.....

15. Nội dung

15.1 Mô tả công nghệ, sơ đồ hoặc quy trình công nghệ (là xuất xứ của dự án) để triển khai trong dự án

.....

.....

15.2 Phân tích những vấn đề mà dự án cần giải quyết về công nghệ

(Hiện trạng của công nghệ và việc hoàn thiện, thử nghiệm tạo ra công nghệ mới; nắm vững, làm chủ quy trình công nghệ và các thông số kỹ thuật; ổn định chất lượng sản phẩm, chủng loại sản phẩm; nâng cao khối lượng sản phẩm cần sản xuất thử nghiệm để khẳng định công nghệ và quy mô của dự án sản xuất thử nghiệm);

.....

.....

15.3 Liệt kê và mô chi tiết những công việc của từng nội dung để giải quyết những vấn đề đặt ra kèm theo nhu cầu về nhân lực, trang thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu và dịch vụ cần thiết phục vụ hoạt động nghiên cứu; nội dung thuê chuyên gia trong, ngoài nước thực hiện nếu có không kê khai ở mục này, sẽ được kê khai ở mục 16.1

Nội dung 1: .....

Công việc 1.1: .....

Công việc 1.2: .....

Nội dung 2: .....

Công việc 2.1: .....

Công việc 2.2: .....

---

[11] Dự án sản xuất là phương án triển khai sau khi Dự án sản xuất thử nghiệm kết thúc

Nội dung 3: .....

Công việc 3.1: .....

Công việc 3.2: .....

15.4 Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật phục vụ thực hiện dự án *(Kê khai số lượng và thời gian đào tạo cho cán bộ, công nhân kỹ thuật dự kiến)*

.....

.....

16. Phương án triển khai

16.1. Phương án thuê chuyên gia

a) Thuê chuyên gia trong nước

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					
2					
....					

b) Thuê chuyên gia nước ngoài

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1						
2						
....						

16.2. Phương án trang bị thiết bị máy móc để thực hiện và xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện dự án *(theo quy định tại Nghị định số 70/2018/NĐ-CPcủa Chính phủ ngày 15/5/2018 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng*

vốn nhà nước)

16.2.1. Phương án trang bị tài sản *(xây dựng phương án, đánh giá và so sánh để lựa chọn phương án hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nhất, hạn chế tối đa mua mới; thống kê danh mục tài sản cho các nội dung c, d)*

a. Bố trí trong số thiết bị máy móc hiện có của tổ chức chủ trì dự án *(nếu chưa đủ thì xây dựng phương án hoặc b, hoặc c, hoặc d, hoặc cả b, c, d)*

b. Điều chuyển thiết bị máy móc (nếu có)

c. Thuê thiết bị máy móc

Stt	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật	Thời gian thuê
1			
2			

d. Mua sắm mới thiết bị máy móc

Stt	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật
1		
2		

16.2.2. Đề xuất phương án xử lý tài sản trang bị và tài sản là kết quả của quá trình triển khai thực hiện dự án *(tổ chức chủ trì đề xuất hình thức xử lý và đối tượng thụ hưởng)*

……

……

16.3 Phương án tổ chức sản xuất/ sản xuất thử nghiệm:

a) Phương thức tổ chức thực hiện:

(- Đối với đơn vị chủ trì là doanh nghiệp: cần làm rõ năng lực triển khai thực nghiệm và hoàn thiện công nghệ theo mục tiêu trong dự án; phương án liên doanh, phối hợp với các tổ chức KH&CN trong việc phát triển, hoàn thiện công nghệ;

- Đối với đơn vị chủ trì là tổ chức khoa học và công nghệ: cần làm rõ năng lực triển khai thực nghiệm và hoàn thiện công nghệ theo mục tiêu trong dự án; việc liên doanh với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất thử nghiệm (kế hoạch/phương án của

doanh nghiệp về bố trí địa điểm, điều kiện cơ sở vật chất, đóng góp về vốn, về nhân lực, về khả năng tiêu thụ sản phẩm của dự án phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức phân chia lợi nhuận; ...)

.....

.....

b) Mô tả, phân tích và đánh giá các điều kiện triển khai dự án:

- Địa điểm thực hiện dự án (nêu địa chỉ cụ thể, nêu thuận lợi và hạn chế về cơ sở hạ tầng như giao thông, liên lạc, điện nước.... của địa bàn triển khai dự án); nhà xưởng, mặt bằng hiện có (m^2), dự kiến cải tạo, mở rộng, ...;

- Trang thiết bị chủ yếu đảm bảo cho triển khai dự án sản xuất thử nghiệm (làm rõ những trang thiết bị đã có, bao gồm cả liên doanh với các đơn vị tham gia, trang thiết bị cần thuê, mua hoặc tự thiết kế chế tạo; khả năng cung ứng trang thiết bị của thị trường cho dự án; ...);

- Nguyên vật liệu (khả năng cung ứng nguyên vật liệu chủ yếu cho quá trình sản xuất thử nghiệm, làm rõ những nguyên vật liệu cần nhập của nước ngoài; ...);

- Nhân lực cần cho triển khai dự án: số cán bộ khoa học công nghệ và công nhân lành nghề tham gia thực hiện dự án; kế hoạch tổ chức nhân lực tham gia dự án; nhu cầu đào tạo phục vụ dự án (số lượng cán bộ, kỹ thuật viên, công nhân).

- Môi trường (đánh giá tác động môi trường do việc triển khai dự án và giải pháp khắc phục);

.....

.....

16.4. Phương án tài chính *(Phân tích và tính toán tài chính của quá trình thực hiện dự án)* trên cơ sở:

- Tổng vốn đầu tư để triển khai dự án, trong đó nêu rõ vốn cố định, vốn lưu động cho một khối lượng sản phẩm cần thiết trong một chu kỳ sản xuất thử nghiệm để có thể tiêu thụ và tái sản xuất cho đợt sản xuất thử nghiệm tiếp theo (trong trường hợp cần thiết);

- Phương án huy động và sử dụng các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước tham gia dự án;

- Phương án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước (các nội dung chi bằng nguồn vốn này).

- Tính toán, phân tích giá thành sản phẩm của dự án (theo từng loại sản phẩm của dự án nếu có); thời gian thu hồi vốn.

(Các số liệu cụ thể của phương án tài chính được trình bày tại các bảng 1 đến bảng 5 và các phụ lục 1 đến phụ lục 7)

.....

.....

16.5. Dự báo nhu cầu thị trường và phương án kinh doanh sản phẩm của dự án

(Giải trình và làm rõ thêm các bảng tính toán và phụ lục kèm theo bảng 3-5, phụ lục 9);

- Dự báo nhu cầu thị trường (dự báo nhu cầu chung và thống kê danh mục các đơn đặt hàng hoặc hợp đồng mua sản phẩm dự án);

- Phương án tiếp thị sản phẩm của dự án (tuyên truyền, quảng cáo, xây dựng trang web, tham gia hội chợ triển lãm, trình diễn công nghệ, tờ rơi, ...);

- Phân tích giá thành, giá bán dự kiến của sản phẩm trong thời gian sản xuất thử nghiệm; giá bán khi ổn định sản xuất (so sánh với giá sản phẩm nhập khẩu, giá thị trường trong nước hiện tại; dự báo xu thế giá sản phẩm cho những năm tới); các phương thức hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm dự án;

- Phương án tổ chức mạng lưới phân phối sản phẩm khi phát triển sản xuất quy mô công nghiệp.

.....

.....

17. Tiến độ thực hiện

	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	**Kết quả phải đạt**	**Thời gian** (bắt đầu, kết thúc)	**Cá nhân, tổ chức chủ trì***	**Dự kiến kinh phí**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
1	***Nội dung 1***				
	- Công việc 1.1				
	- Công việc 1.2				
	……				
2	***Nội dung 2***				
	- Công việc 2.1				
	- Công việc 2.2				
	……				
…	***Nội dung n***				
	- Công việc n.1				
	- Công việc n.2				
	……				

18. Sản phẩm của dự án

[Phân tích, làm rõ các thông số và so sánh với các sản phẩm cùng loại trong nước và của nước ngoài: (i) Dây chuyền công nghệ, các thiết bị, quy trình công nghệ đã được ổn định (quy mô, các thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật); (ii) Sản phẩm đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng; (iii) Ấn phẩm; (iv) Đào tạo; (v) Sản phẩm sản xuất thử nghiệm (chủng loại, khối lượng, tiêu chuẩn chất lượng)].

.....

.....

19. Phương án phát triển của dự án sau khi kết thúc

19.1. Phương thức triển khai [Mô tả rõ phương án triển khai lựa chọn trong các loại hình sau đây: (i) Đưa vào sản xuất công nghiệp của doanh nghiệp; (ii) Nhân rộng, chuyển giao kết quả của dự án; (iii) Liên doanh, liên kết; (iv) Thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ mới để tiến hành sản xuất- kinh doanh; (v) Hình thức khác: Nêu rõ].

.....

.....

19.2. Quy mô sản xuất (Công nghệ, nhân lực, sản phẩm, ...)

.....

.....

19.3. Tổng số vốn của dự án sản xuất

.....

.....

III. PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH CỦA DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM

Tổng kinh phí cần thiết để triển khai dự án sản xuất thử nghiệm = Vốn cố định của dự án sản xuất + Kinh phí hỗ trợ công nghệ + Vốn lưu động.

*** Vốn cố định của dự án sản xuất gồm:** (i)Thiết bị, máy móc đã có (giá trị còn lại); (ii)Thiết bị, máy móc mua mới; (iii)Nhà xưởng đã có (giá trị còn lại); (iv)Nhà xưởng xây mới hoặc cải tạo.

*** Vốn lưu động:** chỉ tính chi phí để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất cho đợt sản xuất thử nghiệm tiếp theo.

*** Kinh phí hỗ trợ công nghệ:** chi phí hoàn thiện, ổn định các thông số kinh tế-kỹ thuật.

Bảng 1. Tổng kinh phí đầu tư cần thiết để triển khai dự án

Đơn vị: triệu đồng

	Nguồn vốn	Tổng cộng	Trong đó						
			Vốn cố định		Kinh phí hỗ trợ ông nghệ + thuê chuyên gia	Vốn lưu động			
			Thiết bị, máy móc mua mới	Nhà xưởng xây dựng mới và cải tạo		Chi phí lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thuê thiết bị, nhà xưởng	Khác
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
1	**Ngân sách nhà nước**								
2	**Nguồn ngoài ngân sách nhà nước**								
Cộng									

Bảng 2. Tổng chi phí và giá thành sản phẩm
(Trong thời gian thực hiện Dự án)

	Nội dung	Tổng số chi phí *(1.000 đ)*	Trong đó theo sản phẩm			Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
A	**Chi phí trực tiếp**					
1	Nguyên vật liệu, bao bì					
2	Điện, nước, xăng dầu					
3	Chi phí lao động					
4	Sửa chữa, bảo trì thiết bị					
5	Chi phí quản lý					
B	**Chi phí gián tiếp và khấu hao tài sản cố định**					
6	Khấu hao thiết bị cho dự án - Khấu hao thiết bị cũ - Khấu hao thiết bị mới					

	Nội dung	**Tổng số chi phí** *(1.000 đ)*	**Trong đó theo sản phẩm**			**Ghi chú**
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
7	Khấu hao nhà xưởng cho dự án - Khấu hao nhà xưởng cũ - Khấu hao nhà xưởng mới					
8	Thuê thiết bị					
9	Thuê nhà xưởng					
10	Phân bổ chi phí hỗ trợ công nghệ					
11	Tiếp thị, quảng cáo					
12	Khác (trả lãi vay, các loại phí, ...)					
- Tổng chi phí sản xuất thử nghiệm (A+B):						
- Giá thành 1 đơn vị sản phẩm:						

Ghi chú:

- *Khấu hao thiết bị và tài sản cố định:* tính theo quy định của Nhà nước đối với từng loại thiết bị của từng ngành kinh tế tương ứng.

- *Chi phí hỗ trợ công nghệ:* được phân bổ cho thời gian thực hiện dự án khoa học và công nghệ/dự án sản xuất thử nghiệm.

Bảng 3. Tổng doanh thu
(Cho thời gian thực hiện dự án)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Giá bán dự kiến *(1.000 đ)*	Thành tiền *(1.000 đ)*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
				Cộng:	

Bảng 4. Tổng doanh thu
(Cho 1 năm đạt 100% công suất)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá *(1.000 đ)*	Thành tiền *(1.000 đ)*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
				Cộng:	

Bảng 5. Tính toán hiệu quả kinh tế dự án
(cho 1 năm đạt 100% công suất)

TT	Nội dung	Thành tiền *(1.000 đ)*
1	*2*	*3*
1	Tổng vốn đầu tư cho Dự án	
2	Tổng chi phí, trong một năm	
3	Tổng doanh thu, trong một năm	
4	Lãi gộp (3) - (2)	
5	Lãi ròng: (4) - (thuế + lãi vay + các loại phí)	
6	Khấu hao thiết bị, XDCB và chi phí hỗ trợ công nghệ trong 1 năm	
7	Thời gian thu hồi vốn T (năm, ước tính)	
8	Tỷ lệ lãi ròng so với vốn đầu tư, % (ước tính)	
9	Tỷ lệ lãi ròng so với tổng doanh thu, % (ước tính)	

Chú thích:

- Tổng vốn đầu tư bao gồm: tổng giá trị còn lại của thiết bị, máy móc và nhà xưởng đã có + tổng giá trị của thiết bị, máy móc mua mới và nhà xưởng bổ sung mới (kể cả cải tạo) + chi phí hỗ trợ công nghệ;

- Thuế: gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác nếu có, trong 1 năm;

- Lãi vay: là các khoản lãi vay phải trả trong 1 năm.

Thời gian thu hồi vốn T = $\frac{\text{Tổng vốn đầu tư}}{\text{Lãi ròng + Khấu hao}}$ = – = ... **năm**

Tỷ lệ lãi ròng so với vốn đầu tư = $\frac{\text{Lãi ròng}}{\text{Tổng vốn đầu tư}}$ x 100 = x 100 = ... **%**;

Tỷ lệ lãi ròng so với tổng doanh thu = $\frac{\text{Lãi ròng}}{\text{Tổng doanh thu}}$ x 100 = x 100 = ... **%**;

20. Hiệu quả kinh tế - xã hội

(Tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, năng lượng, giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá, giảm nhập khẩu, tạo công ăn việc làm, bảo vệ môi trường....)

.....

.....

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

.....

.....

... ..., ngày..... tháng ..... năm 20....

Chủ nhiệm dự án
(Họ, tên và chữ ký)

... ..., ngày..... tháng ..... năm 20....

Tổ chức chủ trì dự án
(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)

... ..., ngày..... tháng ..... năm 20....

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT[12]
(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)

[12] Chỉ ký tên, đóng dấu khi dự án được phê duyệt.

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung các khoản chi[13]	Tổng kinh phí	Nguồn vốn[14]											
			Ngân sách nhà nước[15]								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
			Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1	Thiết bị, máy móc mua mới, thuê													
2	Nhà xưởng xây dựng mới, cải tạo, thuê													
3	Chi phí hỗ trợ công nghệ													
a	*Chi phí thù lao thực hiện dự án*													
b	*Thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài*													

[13] Các căn cứ xây dựng dự toán: liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, …

[14] Chỉ dự toán chi tiết theo năm thực hiện khi dự án được phê duyệt

[15] Trong trường hợp có nguồn ngân sách từ trung ương tách thành 2 phần: Ngân sách trung ương (NSTW) và Ngân sách địa phương (NSĐP)

TT	Nội dung các khoản chi[13]	Tổng kinh phí	Nguồn vốn[14]											
			Ngân sách nhà nước[15]								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
			Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
4	Chi phí đào tạo công nghệ													
5	Chi phí lao động													
6	Nguyên vật liệu, năng lượng													
7	Chi khác													
	Tổng cộng													

Phụ lục 1

NHU CẦU NGUYÊN VẬT LIỆU, NĂNG LƯỢNG

(Để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất đợt tiếp theo)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[16]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
I	**Nội dung 1**																
	Nguyên, vật liệu chủ yếu																
	Nguyên, vật liệu phụ																
	Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng																
	Điện:	kW/h															
	- Điện sản xuất: Tổng công suất thiết bị, máy móc ...kW																
	Nước:	m^3															
	Xăng																

[16] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi dự án được phê duyệt

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[16]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	dầu:																
	- Cho thiết bị sản xuất ..... tấn																
	- Cho phương tiện vận tải ..... tấn																
...	...																
Cộng																	

1. Trường hợp đã có định mức kinh tế-kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành:

- Dự toán nguyên vật liệu, năng lượng được xây dựng căn cứ vào định mức kinh tế-kỹ thuật do ... ban hành tại các văn bản ... và báo giá kèm theo.

- Số kinh phí đề nghị khoán chi được tính theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 27/2015/ TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp chưa có định mức kinh tế-kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành thì dự toán được xây dựng trên cơ sở dự trù mức tiêu hao thực tế cho các nội dung, báo giá và không được đề nghị mức khoán chi.

Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ, MÁY MÓC

A. Thiết bị hiện có *(tính giá trị còn lại)*

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**Thiết bị công nghệ**				
1	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện dự án**				
	……				
	……				
2	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**				
	……..				
	……				
II	**Thiết bị thử nghiệm, đo lường**				
1	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện dự án**				
	……				
	……				
2	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**				
	……				
III	**Khấu hao thiết bị**				
Cộng:					

B. Thiết bị bổ sung mới, thuê thiết bị

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
						Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
1	Mua thiết bị công nghệ												
	……												
2	Mua thiết bị thử nghiệm, đo lường												
	……..												
3	Mua bằng sáng chế, bản quyền												
4	Mua phần mềm máy tính												
5	Vận chuyển lắp đặt												
6	Thuê thiết bị (nêu các thiết bị cần thuê, giá thuê và chỉ ghi vào cột 6 để tính vốn lưu động)												
7	Bảo dưỡng, sửa chữa												
Cộng:													

Phụ lục 3

CHI PHÍ HỖ TRỢ CÔNG NGHỆ

Khoản 3a. Thù lao theo các chức danh thực hiện nhiệm vụ

Stt	Chức danh	Tổng số người	Số tháng quy đổi	Tổng kinh phí (triệu đồng)	
				Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	Chủ nhiệm dự án				
2	Thành viên chính				
3	Thành viên				
4	Thư ký khoa học				
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ				
6	Lao động phổ thông				
Cộng:					

CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện dự án	Nguồn vốn[17]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3x5x6*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xây dựng thuyết minh dự án**	Nội dung công việc này chủ nhiệm và thư ký khoa học của đề tài thực hiện, đã được tính trong thù lao của CN và TKKH, không tính thù lao riêng												
	Thù lao của chủ nhiệm dự án[18]:													
	Thù lao của thư ký khoa học:													
II	**Nội dung nghiên cứu**													
1	**Nội dung 1: ...** Do một thành viên nghiên cứu chính chủ trì thực hiện													
1.1	***Công việc 1.1: ...*** *Ví dụ: Do thành viên chính Nguyễn Văn A thực hiện trong 12 ngày quy đổi và 02 thành viên tham gia (trong đó: chủ nhiệm nhiệm vụ tham gia với chức danh thành viên, hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên), mỗi thành viên thực hiện trong 01 tháng quy đổi; 04 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ (trong đó: thư ký khoa học tham gia với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và*													

[17] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi đề tài được phê duyệt.

[18] Thù lao Chủ nhiệm nhiệm vụ và thư ký khoa học được tính theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện dự án	Nguồn vốn[17]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ), mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được giao trong 0,5 tháng quy đổi.													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
1.2	***Công việc 1.2…***													
2	**Nội dung 2: ...** Chủ nhiệm nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung với chức danh thành viên chính (hưởng thù lao theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên chính)													
2.1	***Công việc 2.1: ...*** *Ví dụ: Chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện công việc trong 01 tháng quy đổi và 01 thành viên tham gia trong 8 ngày quy đổi; 03 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi; 5 lao động phổ thông, mỗi lao động phổ thông thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi*													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện dự án	Nguồn vốn[17]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
	- Lao động phổ thông (tính bằng mức lương tối thiểu vùng cao nhất .... triệu đồng x số tháng thực hiện quy đổi)													
...														
III	**Xây dựng báo cáo tổng kết**	Nội dung công việc này do chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của chủ nhiệm và thư ký khoa học, không tính thù lao riêng												
	TỔNG CỘNG													

Khoản 3b. Thuê chuyên gia *(dự toán phù hợp với phương án thuê chuyên gia nêu tại mục 16 của thuyết minh)*

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức lương tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=6x7*	*9*	*10*
I	**Chuyên gia trong nước**								
1									
.....									
.....									
II	**Chuyên gia nước ngoài**								
1									
.....									
.....									

Phụ lục 4-TMDA

CHI PHÍ ĐÀO TẠO CÔNG NGHỆ

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung đào tạo	Chi phí	Nguồn vốn	
			Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	*2*	*3*	*4*	*5*
1	Cán bộ công nghệ			
2	Công nhân vận hành			
3	.....			
	Cộng			

Phụ lục 5

ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG

A. Nhà xưởng đã có (giá trị còn lại)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
1					
2					
Cộng A:					

B. Nhà xưởng xây dựng mới và cải tạo

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung[19]	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	Xây dựng nhà xưởng mới									
2	Chi phí sửa chữa cải tạo									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện									
4	Chi phí lắp đặt hệ thống nước									
5	Chi phí khác									
	Cộng:									

[19] Dự toán kèm theo phương án chi tiết

Phụ lục 6

CHI PHÍ LAO ĐỘNG

(Để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất đợt tiếp theo)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Tổng số ngày	Tiền công theo ngày[20]	Tổng kinh phí (Tc)	Nguồn vốn							
						Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6= 4x5xLcs*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
1													
2													
3													
4													
Cộng:													

[20] Tiền công thuê lao động phổ thông được tính theo ngày được tính theo mức lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ KH&CN (Mức tiền tính theo ngày được tính bằng mức lương tháng/22 ngày)

Phụ lục 7

CHI KHÁC[21]

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*				
1	***Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu; Công tác trong nước***												
2	***Hợp tác quốc tế***												
a	Đoàn ra (nước đến, số người, số ngày, số lần, ...)												
b	Đoàn vào (số người, số ngày, số lần...)												
3	***Kinh phí***												

[21] Định mức chi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	quản lý												
4	***Chi phí đánh giá, kiểm tra nội bộ***												
	Chi phí kiểm tra nội bộ												
	Chi phí Hội đồng đánh giá giữa kỳ, Hội đồng tự đánh giá kết quả dự án (nếu có);												
5	***Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu***												
6	***Chi khác***												
	- Hội thảo												

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	- In ấn, phát hành tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc												
	Dịch tài liệu												
	Khác												
	Cộng:												

Phụ lục 8-TMDA

KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Tháng																							
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	. .
1	Sửa chữa, xây dựng nhà xưởng																									
2	Hoàn thiện công nghệ																									
3	Chế tạo, mua thiết bị																									
4	Lắp đặt thiết bị																									
5	Đào tạo công nhân																									
6	Sản xuất thử nghiệm (các đợt)																									
7	Thử nghiệm mẫu																									
8	Hiệu chỉnh công nghệ																									
9	Đánh giá nghiệm thu																									

Phụ lục 9

VỀ KHẢ NĂNG CHẤP NHẬN CỦA THỊ TRƯỜNG

I. Nhu cầu thị trường

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị đo	Số lượng có thể tiêu thụ trong năm:			Chú thích
			20..	20..	20..	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*

II. Phương án sản phẩm

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị đo	Số lượng sản xuất trong năm:			Tổng số	Cơ sở tiêu thụ
			20..	20..	20..		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*

III. Danh mục chỉ tiêu chất lượng sản phẩm

TT	Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Đơn vị đo	Mức chất lượng			Ghi chú
			Cần đạt	Tương tự mẫu		
				Trong nước	Thế giới	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*

BM 09

Mẫu III.09-TM.ĐA
09/2024/BKHCN

THUYẾT MINH[22]
ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP THÀNH PHỐ

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ ÁN

1. Tên đề án

- Mã số *(được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển)*:

2. Loại đề án

3. Thời gian thực hiện: ……. tháng

(Từ tháng /20… đến tháng /20…)

4. Cấp quản lý:

5. Tổng kinh phí thực hiện: ..... **triệu đồng, trong đó:**

Nguồn	**Kinh phí** *(triệu đồng)*
- Từ ngân sách nhà nước	
- Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước	

6. Đề nghị phương thức khoán chi:

□ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	□ Khoán từng phần, trong đó: - Kinh phí khoán: …….. triệu đồng - Kinh phí không khoán: …… triệu đồng

7. Chủ nhiệm đề án

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[23]: ..... Giới tính[52]: Nam □ / Nữ: □

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp[24]: .....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

---

[22] Thuyết minh được trình bày và in trên khổ A4

[23] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân

[24] Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học (nghiên cứu viên, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp), chức danh công nghệ (kỹ sư, kỹ sư chính, kỹ sư cao cấp) hoặc tương đương

Địa chỉ tổ chức: .....

8. Thư ký khoa học của đề án

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[25]: ..... Giới tính[54]: Nam □ / Nữ: □

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp: .....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

9. Tổ chức chủ trì đề án

Tên tổ chức chủ trì đề tài: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Số tài khoản: .....tại kho bạc Nhà nước.....

Ngân hàng: .....

10. Các tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài *(nếu có)*

1. Tên tổ chức 1: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): .....

2. Tên tổ chức 2: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: ....

Địa chỉ: .....

[25] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): .....

11. Thành viên thực hiện đề án

(Ghi những người được phân công chịu trách nhiệm thực hiện đối với từng nội dung nghiên cứu của đề tài thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài. Các thành viên khác lập thành danh sách theo mẫu này có xác nhận của tổ chức chủ trì và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Chức danh thực hiện đề án [26]	Tổ chức công tác
1		Chủ nhiệm đề án	
2		Thư ký khoa học	
3		Thành viên chính	
…		Thành viên chính	

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

12. Mục tiêu của đề án (*Bám sát và cụ thể hoá định hướng mục tiêu theo đặt hàng)*

.....

13. Tình trạng của đề án

☐ Mới ☐ Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả

☐ Kế tiếp nghiên cứu của người khác

14. Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của đề án

14.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề án

(*Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ, rõ ràng mức độ thành công, hạn chế của các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của đề tài*)

.....

14.2 Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề án (*Trên cơ sở tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề án, nêu rõ cơ sở cho việc cụ thể hoá mục tiêu và những định hướng nội dung chính cần thực hiện trong đề án*)

.....

15. Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu trong nước và ngoài nước có liên quan đến đề tài đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan:

---

[26] Chức danh tham gia thực hiện đề tài theo các quy định hiện hành (chỉ nêu chủ nhiệm đề án, thư ký khoa học, thành viên chính).

(*tên công trình, tác giả, nơi và năm công bố, chỉ nêu những tài liệu đã được trích dẫn*)

.....

16. Nội dung nghiên cứu của đề án:

(xác định các nội dung nghiên cứu rõ ràng, có tính hệ thống, logíc, phù hợp cần thực hiện để đạt mục tiêu đề ra; nội dung thuê chuyên gia trong, ngoài nước thực hiện nếu có không kê khai ở mục này, sẽ được kê khai ở mục 21)

Nội dung 1: .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

Nội dung 2: .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

Nội dung 3: .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

17. Các hoạt động phục vụ nội dung nghiên cứu của đề án:

(giải trình các hoạt động cần thiết dưới đây phục vụ cho nội dung nghiên cứu của đề tài)

- Sưu tầm/dịch tài liệu phục vụ nghiên cứu (các tài liệu chính)
- Hội thảo/toạ đàm khoa học (số lượng, chủ đề, mục đích, yêu cầu)
- Khảo sát/điều tra thực tế trong nước (quy mô, địa bàn, mục đích/yêu cầu, nội dung, phương pháp)
- Khảo sát nước ngoài (quy mô, mục đích/yêu cầu, đối tác, nội dung)
- .....

18. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:

(Luận cứ rõ cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật dự kiến sử dụng gắn với từng nội dung chính của đề tài; so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và phân tích để làm rõ được tính ưu việt của phương pháp sử dụng)

Cách tiếp cận:

.....

Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:

.....

19. Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu trong nước:

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối

với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ đề tài; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của đề tài)

.....

20. Phương án hợp tác quốc tế (nếu có)

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ đề tài; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của đề tài)

.....

21. Phương án thuê chuyên gia (nếu có)

(Trình bày rõ phương án thuê chuên gia: tên chuyên gia; nội dung thuê chuyên gia, sản phẩm của chuyên gia gắn với từng nội dung và phân tích lý do lựa chọn phương án thuê chuyên gia, tác động của chuyên gia đối với kết quả nghiên cứu chính của đề tài).

21.1. Thuê chuyên gia trong nước

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức (nếu có)	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					
2					
....					

21.2. Thuê chuyên gia nước ngoài

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức (nếu có)	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1						
2						
....						

22. Tiến độ thực hiện

	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện;	**Kết quả phải đạt**	**Thời gian** (bắt đầu,	**Cá nhân, tổ chức**	**Dự kiến kinh phí**

	các mốc đánh giá chủ yếu		kết thúc)	chủ trì*	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
1	***Nội dung 1***				
	- Công việc 1.1				
	- Công việc 1.2				
	……				
2	***Nội dung 2***				
	- Công việc 2.1				
	- Công việc 2.2				
	……				
…	***Nội dung n***				
	- Công việc n.1				
	- Công việc n.2				
	……				

** Chỉ ghi các tổ chức, cá nhân có tên tại Mục 7, 8, 9, 10, 11, 21*

III. SẢN PHẨM CỦA ĐỀ ÁN

23. Sản phẩm khoa học và công nghệ chính của đề án và yêu cầu chất lượng cần đạt

(Liệt kê theo dạng sản phẩm)

Dạng I: Công bố khoa học (Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác)

Stt	**Tên sản phẩm**	**Yêu cầu khoa học cần đạt**	**Dự kiến nơi công bố** (Tạp chí, Nhà xuất bản)	**Ghi chú**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
1				
2				
...				

Dạng II: Báo cáo khoa học (báo cáo chuyên đề, báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo kiến nghị); kết quả dự báo; mô hình; quy trình; phương pháp nghiên cứu mới; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu và các sản phẩm khác.

TT	**Tên sản phẩm**	**Yêu cầu khoa học cần đạt**	**Ghi chú**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
1			
2			
...			

24. Lợi ích của đề án và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:

24.1. Lợi ích của đề án:

a) Tác động đến xã hội (đóng góp cho việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội) và tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học (đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới thông qua các công trình công bố ở trong và ngoài nước)

.....

b) Nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân thông qua tham gia thực hiện đề tài, đào tạo trên đại học (số người được đào tạo thạc sỹ - tiến sỹ, chuyên ngành đào tạo)

.....

24.2 Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:

(Nêu rõ tên kết quả nghiên cứu; cơ quan/tổ chức ứng dụng; luận giải nhu cầu của cơ quan/ tổ chức ứng dụng; tính khả thi của phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu)

.....

25. Phương án trang bị thiết bị máy móc để thực hiện và xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện đề án *(theo quy định tại Nghị định số 70/2018/NĐ-CPcủa Chính phủ ngày 15/5/2018 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước)*

25.1. Phương án trang bị tài sản *(xây dựng phương án, đánh giá và so sánh để lựa chọn phương án hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nhất, hạn chế tối đa mua mới; thống kê danh mục tài sản cho các nội dung c, d)*

a. Bố trí trong số thiết bị máy móc hiện có của tổ chức chủ trì đề tài *(nếu chưa đủ thì xây dựng phương án hoặc b, hoặc c, hoặc d, hoặc cả b, c, d)*

.....

b. Điều chuyển thiết bị máy móc

.....

c. Thuê thiết bị máy móc

Stt	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật	Thời gian thuê
1			
2			

d. Mua sắm mới thiết bị máy móc

Stt	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật
1		
2		

25.2. Đề xuất phương án xử lý tài sản trang bị và tài sản là kết quả của quá trình triển khai thực hiện đề án *(tổ chức chủ trì đề xuất hình thức xử lý và đối tượng thụ hưởng)*

……

IV. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ NGUỒN KINH PHÍ

(Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)

Đơn vị tính: triệu đồng

26	**Kinh phí thực hiện đề án phân theo các khoản chi**						
	Nguồn kinh phí	**Tổng số**	**Trong đó**				
			Thù lao tham gia thực hiện nhiệm vụ + chuyên gia (nếu có)	**Nguyên, vật liệu, năng lượng**	**Thiết bị, máy móc**	**Xây dựng, sửa chữa nhỏ**	**Chi khác**
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng kinh phí						
	Trong đó:						
1	Ngân sách nhà nước: a. Kinh phí khoán chi b. Kinh phí không khoán chi						
2	Nguồn ngoài ngân sách nhà nước						

… … …, ngày..... tháng ..... năm 20....
Chủ nhiệm đề án
(Họ tên và chữ ký)

… … …, ngày..... tháng ..... năm 20....
Tổ chức chủ trì đề án
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

… … …, ngày..... tháng ..... năm 20....
Cơ quan/đơn vị có thẩm quyền phê duyệt
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung các khoản chi[27]	Tổng kinh phí	Nguồn vốn[28]											
			Ngân sách nhà nước[29]								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
			Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4=(6+8+10)*	*5=(7+9+11)*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1	**Chi thù lao thực hiện đề án**													
2	**Thuê chuyên gia** - Trong nước - Nước ngoài													
3	**Nguyên, vật liệu, năng lượng**													
4	**Thiết bị, máy móc**													
5	**Xây dựng, sửa chữa nhỏ**													
6	**Chi khác**													
	Tổng cộng													

[27] Các căn cứ xây dựng dự toán: liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, …

[28] Chỉ dự toán chi tiết theo năm thực hiện khi đề tài đã được phê duyệt

[29] Trong trường hợp có 2 nguồn ngân sách tách thành 2 phần: Ngân sách trung ương (NSTW) và Ngân sách địa phương (NSĐP)

GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI

Khoản 1. Thù lao theo các chức danh thực hiện đề án

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI THÙ LAO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Stt	Chức danh	Tổng số người	Số tháng quy đổi	Tổng kinh phí (triệu đồng)	
				Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	Chủ nhiệm đề án				
2	Thành viên chính				
3	Thành viên				
4	Thư ký khoa học				
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ				
6	Lao động phổ thông hỗ trợ các công việc trong nội dung nghiên cứu				
Cộng:					

DỰ TOÁN CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3x5x6*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xây dựng thuyết minh đề tài**	Nội dung công việc này chủ nhiệm và thư ký khoa học của đề tài thực hiện, đã được tính trong thù lao của CN và TKKH, không tính thù lao riêng												
	Thù lao của chủ nhiệm đề tài[31]:													
	Thù lao của thư ký khoa học:													
II	**Nội dung nghiên cứu**													
1	**Nội dung 1: ...** Do một thành viên nghiên cứu chính chủ trì thực hiện													
1.1	***Công việc 1.1: ...*** *Ví dụ: Do thành viên chính Nguyễn Văn A thực hiện trong 12 ngày quy đổi và 02 thành viên tham gia (trong đó: chủ nhiệm nhiệm vụ tham gia với chức danh thành viên, hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên), mỗi*													

[30] *Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi đề tài được phê duyệt.*

[31] *Thù lao Chủ nhiệm nhiệm vụ và thư ký khoa học được tính theo hướng dẫn tại các quy định hiện hành...*

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	thành viên thực hiện trong 01 tháng quy đổi; 04 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ (trong đó: thư ký khoa học tham gia với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ), mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được giao trong 0,5 tháng quy đổi.													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
1.2	***Công việc 1.2…***													
2	**Nội dung 2: ...** Chủ nhiệm nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung với chức danh thành viên chính (hưởng thù lao theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên chính)													
2.1	***Công việc 2.1: ...*** *Ví dụ: Chủ*													

Stt	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện đề tài	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	nhiệm nhiệm vụ thực hiện công việc trong 01 tháng quy đổi và 01 thành viên tham gia trong 8 ngày quy đổi; 03 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi; 5 lao động phổ thông, mỗi lao động phổ thông thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
	- Lao động phổ thông (tính bằng mức lương tối thiểu vùng cao nhất .... triệu đồng x số tháng thực hiện quy đổi)													
…														
III	**Xây dựng báo cáo tổng kết**	Nội dung công việc này do chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của chủ nhiệm và thư ký khoa học, không tính thù lao riêng												
	TỔNG CỘNG													

Khoản 2. Thuê chuyên gia *(dự toán phù hợp với phương án thuê chuyên gia nêu tại mục 21 của thuyết minh)*

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức thù lao tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=6x7*	*9*	*10*
I	**Chuyên gia trong nước**								
1									
…..									
…..									
II	**Chuyên gia nước ngoài**								
1									
…..									
……									

Khoản 3. Nguyên vật liệu, năng lượng

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
I	**Nội dung 1**																
	Vật tư, nguyên vật liệu dung chung																
	Tên vật tư, nguyên vật liệu và chỉ tiêu/thông số kỹ thuật chính.																
I.1	***Công việc 1.1***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
1.2	…																
2	Năng lượng, nhiên liệu																
2.1	Than																
2.2	Điện	kW/h															
2.3	Xăng, dầu																
2.4	Nhiên liệu khác																
3	Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng																
3.1	…																
3.2	…																
4	Nước	m^3															
I.2	***Công việc 1.2***																

[32] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi đề tài được phê duyệt

Stt	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
Cộng																	

1. Trường hợp đã có định mức kinh tế-kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành:

- Dự toán nguyên vật liệu, năng lượng được xây dựng căn cứ vào định mức kinh tế-kỹ thuật do ... ban hành tại các văn bản ... và báo giá kèm theo.

- Số kinh phí đề nghị khoán chi được tính theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 27/2015/ TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp chưa có định mức kinh tế-kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành thì dự toán được xây dựng trên cơ sở dự trù mức tiêu hao thực tế cho các nội dung, báo giá và không được đề nghị mức khoán chi.

Khoản 4. Thiết bị, máy móc

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
					Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
					Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	**Tổng**	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
I	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện đề tài**[33]											
	……..											
	……..											
II	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**											
	……..											
III	**Khấu hao thiết bị**[34]											
VI	**Thuê thiết bị** (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)											
	……											
IV	**Thiết bị công nghệ mua mới**											
	……											
V	***Vận chuyển lắp đặt***											
VI	**Bảo dưỡng, sữa chữa**											
Cộng												

[33] Chỉ ghi tên thiết bị và giá trị còn lại, không cộng vào tổng kinh phí.
[34] Chỉ khai mục này khi tổ chức chủ trì là doanh nghiệp.

Khoản 5. Xây dựng, sửa chữa nhỏ

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung[35]	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	Chi phí xây dựng ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
2	Chi phí sửa chữa ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện, nước									
4	Chi phí khác									
	Cộng:									

[35] Dự toán kèm theo phương án chi tiết

Khoản 6. Chi khác

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*				
1	***Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu, công tác trong nước***												
2	***Hợp tác quốc tế***												
a	Đoàn ra (nước đến, số người, số ngày, số lần, ...)												
b	Đoàn vào (số người, số ngày, số lần...)												
3	***Kinh phí quản lý***												
4	***Chi phí đánh giá, kiểm tra nội bộ***												
	Chi phí kiểm tra nội bộ												
	Chi phí												

Stt	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	Hội đồng tự đánh giá kết quả đề tài (nếu có);												
5	***Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu***												
6	***Chi khác***												
	- Hội thảo												
	- In ấn, phát hành tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc												
	Dịch tài liệu												
	Khác												
	Cộng:												

Phụ lục IV

DANH MỤC BIỂU MẪU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN TUYỂN CHỌN, TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1	IV.01-BBMHS	Biên bản mở hồ sơ
2	IV.02-BBKTTT	Biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức chủ trì
3	IV.03-NXĐTCN	Phiếu nhận xét hồ sơ đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
4	IV.04-NXĐTXH/ĐA	Phiếu nhận xét hồ sơ đề tài khoa học xã hội và nhân văn hoặc đề án khoa học
5	IV.05-NXDA	Phiếu nhận xét hồ sơ dự án, dự án sản xuất thử nghiệm
6	IV.06-ĐGĐTNC	Phiếu đánh giá hồ sơ đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
7	IV.07-ĐGĐTXH/ĐA	Phiếu đánh giá hồ sơ đề tài khoa học xã hội và nhân văn hoặc đề án khoa học
8	IV.08-ĐGDA	Phiếu đánh giá hồ sơ dự án, dự án sản xuất thử nghiệm
9	IV.09-BBKP	Biên bản kiểm phiếu đánh giá hồ sơ
10	IV.10-KQKP	Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu đánh giá hồ sơ
11	IV.11-HĐTC.BB	Biên bản họp của Hội đồng tuyển chọn
12	IV.12-TBKQHĐ	Thông báo kết quả của Hội đồng tuyển chọn
13	IV.13-BCGT.TC	Báo cáo hoàn thiện hồ sơ tuyển chọn
14	IV.14-PTĐĐT/ĐA	Phiếu thẩm định kinh phí đề tài/đề án

TT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
15	IV.15-PTĐDA	Phiếu thẩm định kinh phí dự án, dự án sản xuất thử nghiệm
16	IV.16-BB.TĐĐT/ĐA	Biên bản thẩm định kinh phí đề tài, đề án
17	IV.17-BB.TĐDA	Biên bản thẩm định kinh phí dự án, dự án sản xuất thử nghiệm
18	IV.18-BCGT	Báo cáo giải trình ý kiến Tổ thẩm định kinh phí của Tổ chức chủ trì nhiệm vụ
19	IV.19-QĐ.KQTC	Quyết định phê duyệt kết quả tuyển chọn

BM 10

Mẫu IV.01-BBMHS
09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... ..., ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN MỞ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ...

1. Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN):
.....
2. Địa điểm và thời gian ....., ngày ...../..... /20.....

3. Đại diện các cơ quan và tổ chức liên quan tham gia mở hồ sơ

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Họ và tên người tham dự

4. Tình trạng của các hồ sơ

- Tổng số hồ sơ đăng ký tuyển chọn chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN: ..... hồ sơ.

- Số hồ sơ được niêm phong kín đến thời điểm mở hồ sơ: ..../.... (tổng số hồ sơ đăng ký).

- Tình trạng của các hồ sơ đăng ký tuyển chọn được thể hiện trong bảng sau:

TT	Tên tổ chức, cá nhân đăng ký tuyển chọn	Tình trạng Hồ sơ		
		Nộp đúng hạn[1]	Tính đầy đủ của Hồ sơ đăng ký[2]	Tổ chức có con dấu, tài khoản

[1] Những Hồ sơ nộp quá hạn sẽ được thống kê vào biểu này nhưng không mở;
[2] Hồ sơ gồm đầy đủ các loại tài liệu được quy định tại Điều 5 của Thông tư.

(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*

5. Tình trạng hồ sơ sau khi rà soát

Tình trạng của các hồ sơ đăng ký tuyển chọn sau khi rà soát được thể hiện trong bảng sau:

TT	Tên tổ chức, cá nhân đăng ký tuyển chọn	Tình trạng Hồ sơ				
		Có nhiệm vụ cấp ...[3]				
		Đang chủ trì nhiệm vụ (chưa nghiệm thu)	Chưa thanh toán nợ phải thu hồi khi thực hiện nhiệm vụ KH&CN[4]	Bị đình chỉ do sai phạm	Nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu muộn	Không đăng ký, nộp lưu giữ kết quả thực hiện theo quy định
(1)	*(2)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*

Kết luận: Như vậy, trong số .....hồ sơ đăng ký, có ..... hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện để đưa vào xem xét đánh giá, cụ thể như sau:

TT	Tên tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*
1		
2		

Các bên thống nhất và ký vào biên bản mở hồ sơ vào … h … phút, ngày …./…../20….

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA MỞ HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu - nếu có)

[3] Tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ;
[4] Tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ.

BM 11

Mẫu IV.02-BB.KTTT

09/2024/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN

Ghi nhận kết quả kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì và tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ

Thực hiện Quyết định số …../QĐ-…. ngày …../…../20… của…..[5], Tổ chuyên gia đã tiến hành kiểm tra thực tế tại Tổ chức chủ trì/tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ[6].

Hôm nay, hồi…..giờ…..ngày…..tháng…..năm…..

Tại[7]: ……

- Tổ chuyên gia gồm:

1……;

2……;

3……;

……..

- Đã làm việc với Tổ chức chủ trì/tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ là đối tượng được kiểm tra và đại diện Tổ chức chủ trì/tổ chức phối hợp gồm:

1. ……..;

2. ……..;

……..

- Đại diện cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan: (nếu có)

---

[5] Quyết định của cấp có thẩm quyền thành lập Tổ chuyên gia.

[6] Ghi rõ tên tổ chức chủ trì/tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ

[7] Ghi rõ địa chỉ

……;

……;

Để thông qua Biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì và tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) như sau:

I. Kết quả kiểm tra

(*Ghi đánh giá, ghi nhận kết quả chi tiết theo từng hạng mục của hồ sơ đăng ký tuyển chọn*)

……

II. Nhận xét

……...

III. Kiến nghị

……..

IV. Ý kiến của Tổ chức chủ trì/tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ

……..

Biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính kết thúc hồi……giờ……..cùng ngày, được lập thành …… bản có giá trị như nhau (mỗi bên liên quan giữ một bản) và đã được đọc cho mọi người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và đại diện các bên ký tên dưới đây.

Thư ký Tổ chuyên gia	**Tổ trưởng Tổ chuyên gia**
(Họ tên, chức danh, ký và đóng dấu)	*(Họ tên, chức danh, ký và đóng dấu)*

Ý kiến xác nhận của thành viên Tổ chuyên gia
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ý kiến xác nhận của đại diện các đơn vị có liên quan (nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên)

BM 12

Mẫu IV.03-NXĐTCN
09/2024/TT-BKHCN

PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CẤP ...

Chuyên gia/Ủy viên phản biện	
Ủy viên hội đồng	

Họ và tên chuyên gia:

1. Tên đề tài:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì: ***Tên tổ chức:*** ***Họ và tên cá nhân:***	

3. Nhận xét theo nhóm tiêu chí đánh giá:

Nhóm tiêu chí đánh giá	***Nhận xét của chuyên gia***				
	4	**3**	**2**	**1**	**0**
3.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu *[Mục 15, 16 của thuyết minh]*					
- Tính khoa học và thực tiễn trong việc luận giải cụ thể hóa mục tiêu và nội dung nghiên cứu của đề tài đáp ứng được yêu cầu đặt hàng và làm rõ được sự cần thiết phải nghiên cứu	☐	☐	☐	☐	☐
- Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước (mức độ phân tích và cập nhật đầy đủ)	☐	☐	☐	☐	☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 1:					
3.2. Nội dung, nhân lực thực hiện các nội dung, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng *[Mục 17, 18 của thuyết minh]*					
- Các nội dung nghiên cứu và bố trí nhân lực thực hiện phù hợp để đạt được mục tiêu và yêu cầu đặt hàng	☐	☐	☐	☐	☐
- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với các nội dung nghiên cứu đề ra	☐	☐	☐	☐	☐
- Kỹ thuật sử dụng trong nghiên cứu					

Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 2:	
3.3. Sản phẩm khoa học và công nghệ *[Mục 22 của thuyết minh]*	
- Đầy đủ và đáp ứng yêu cầu đặt hàng (định lượng và định tính)	☐☐☐☐☐ ☐☐☐☐☐
- Đào đạo sau đại học	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 3:	
3.4. Khả năng ứng dụng hoặc sử dụng kết quả tạo ra vào sản xuất và đời sống *[Mục 23,24,25 của thuyết minh]*	
- Khả năng thị trường của sản phẩm, công nghệ tạo ra.	☐☐☐☐☐ ☐☐☐☐☐
- Phương án chuyển giao kết quả nghiên cứu cho cơ quan đề xuất đặt hàng, cơ quan/tổ chức ứng dụng.	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 4:	
3.5. Tính khả thi về kế hoạch và kinh phí thực hiện *[Mục 18,19, 20, 21, 26, phần IV của thuyết minh và giải trình các khoản chi của dự toán]*	
- Tính hợp lý và khả thi của phương án phối hợp, hợp tác quốc tế, thuê chuyên gia, tiến độ thực hiện và phương án trang bị, quản lý, xử lý tài sản.	☐☐☐☐☐ ☐☐☐☐☐
- Dự toán phù hợp với nội dung công việc, sản phẩm dự kiến tạo ra của đề tài và tổng mức kinh phí.	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 5:	
3.6. Năng lực tổ chức và cá nhân tham gia *[Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]*	
- Tổ chức chủ trì đề tài và tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài (nhân lực và cơ sở trang thiết bị).	☐☐☐☐☐
- Năng lực và thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính.	☐☐☐☐☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 6:	
Ý kiến đánh giá tổng hợp	☐☐☐☐☐

Ghi chú: Điểm nhận xét của chuyên gia theo thang điểm:
4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.7. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của đề tài

 Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của đề tài.

 Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của đề tài.

Nhận xét, kiến nghị:

... ...

... ...

... ...

Ngày ... . tháng ..... năm 20....

(Chuyên gia đánh giá, ghi rõ họ tên)

BM 13

Mẫu IV.04-NXĐTXH/ĐA
09/2024/TT-BKHCN

PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ
ĐỀ TÀI KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
HOẶC ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP ...

Chuyên gia/Ủy viên phản biện	
Ủy viên hội đồng	

Họ và tên chuyên gia:

1. Tên đề tài/đề án:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì: ***Tên tổ chức:*** ***Họ và tên cá nhân:***	

3. Nhận xét theo nhóm tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	***Nhận xét của chuyên gia***				
	4	**3**	**2**	**1**	**0**
3.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu *[Mục 14 và 15 của thuyết minh]*					
- Tính đầy đủ và cập nhật tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước.	☐	☐	☐	☐	☐
- Tính khoa học và thực tiễn việc luận giải cụ thể hóa mục tiêu và nội dung nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của đặt hàng và làm rõ được sự cần thiết phải nghiên cứu.	☐	☐	☐	☐	☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 1:					
3.2. Nội dung và hoạt động hỗ trợ nghiên cứu *[Mục 16, 17 của thuyết minh]*					

- Tính hệ thống, logic, đầy đủ, rõ ràng của các nội dung nghiên cứu	☐☐☐☐☐
- Tính hợp lý, khả thi của các hoạt động phục vụ nội dung nghiên cứu	☐☐☐☐☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 2:	
3.3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu *[Mục 18 của thuyết minh]*	
- Cách tiếp cận đề tài với đối tượng nghiên cứu	☐☐☐☐☐
- Phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng phù hợp với đối tượng nghiên cứu	☐☐☐☐☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 3:	
3.4. Tính khả thi về kế hoạch và kinh phí thực hiện *[Mục 19, 20, 21, 22, 25, phần IV của thuyết minh và giải trình các khoản chi của dự toán]*	
- Phương án phối hợp các tổ chức, cá nhân trong/ngoài nước, thuê chuyên gia, tiến độ thực hiện và phương án thiết bị	☐☐☐☐☐
- Dự toán phù hợp với nội dung, sản phẩm dự kiến tạo ra của đề tài/đề án và tổng mức kinh phí.	☐☐☐☐☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 4:	
3.5. Tính mới của sản phẩm, lợi ích kết quả của đề tài/đề án và phương án chuyển giao sản phẩm, kết quả nghiên cứu *[Mục 23, 24]*	
- Sản phẩm của đề tài/đề án đáp ứng theo yêu cầu đặt hàng	☐☐☐☐☐
- Hiệu quả khoa học, thực tiễn (Tác động tốt đến xã hội, ngành, lĩnh vực; nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân, bài báo quốc tế, đào tạo sau đại học)	☐☐☐☐☐
- Phương án ứng dụng và chuyển giao cho cơ quan đề xuất đặt hàng, cơ quan (tổ chức) ứng dụng	☐☐☐☐☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 5:	
3.6. Năng lực và kinh nghiệm của tổ chức và cá nhân tham gia *[Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]*	

- Tổ chức chủ trì đề tài/đề án và tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài/đề án.	☐☐☐☐☐
- Năng lực và thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính.	☐☐☐☐☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 6:	
Ý kiến đánh giá tổng hợp	☐☐☐☐☐

Ghi chú: Điểm nhận xét của chuyên gia theo thang điểm:
4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.7. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của đề tài

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của đề tài/đề án.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của đề tài/đề án.

Nhận xét, kiến nghị:

……

……

Ngày …… tháng …… năm 20……
(Chuyên gia đánh giá, ghi rõ họ tên)

BM 14

Mẫu IV.05-NXDA
09/2024/TT-BKHCN

PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ
DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP ...

Chuyên gia/Ủy viên phản biện	
Ủy viên hội đồng	

Họ và tên chuyên gia:

1. Tên dự án:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì: ***Tên tổ chức:*** ***Họ và tên cá nhân:***	

3. Nhận xét theo nhóm tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí nhận xét	***Nhận xét của chuyên gia***				
	4	**3**	**2**	**1**	**0**
3.1. Tổng quan về các vấn đề công nghệ và thị trường của dự án *[Mục 12, 13 của thuyết minh]*					
- Mức độ làm rõ được xuất xứ của công nghệ và chứng minh sự cần thiết phải thực hiện dự án.	☐	☐	☐	☐	☐
- Khả năng triển khai và hoàn thiện công nghệ, khả năng tạo ra cơ hội kinh doanh sản xuất của dự án.	☐	☐	☐	☐	☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 1:					
3.2. Nội dung và phương án triển khai *[Mục 14, 15, 16 của thuyết minh và phụ lục 8]*					
- Mức độ hợp lý của các vấn đề công nghệ mà dự án đề xuất cần giải quyết để đạt được mục tiêu và yêu cầu đặt hàng.	☐	☐	☐	☐	☐
- Tính hợp lý các nội dung cần triển khai thực hiện .	☐	☐	☐	☐	☐
- Tính khả thi của phương án thực hiện.	☐	☐	☐	☐	☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 2:					
3.3. Tính mới và tính khả thi của công nghệ *[Mục 13, 18 của thuyết minh]*					

- Trình độ công nghệ của dự án so với công nghệ trong và ngoài nước.	
- Khả năng tạo ra sản phẩm mới từ công nghệ của dự án; Tính khả thi của công nghệ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 3:	
3.4. Khả năng phát triển và hiệu quả kinh tế-xã hội dự kiến của dự án *[Mục 13.3, 13.5, 19 của thuyết minh và phụ lục 9]*	
- Làm rõ các thông số của sản phẩm và công nghệ	
- Khả năng cạnh tranh của công nghệ, sản phẩm tạo ra bằng công nghệ của dự án.	
- Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng, hiệu quả kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 4:	
3.5. Sản phẩm khoa học và công nghệ *[Mục 18 của thuyết minh]*	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 5:	
3.6. Phương án tài chính *[Mục 13.4, 16.4, Phần III của thuyết minh, các phụ lục từ số 1 đến 7 và văn bản pháp lý cam kết huy động vốn]*	
- Phương án huy động vốn ngoài ngân sách SNKH để thực hiện.	
- Sự phù hợp của tổng dự toán và dự toán chi tiết.	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 6:	
3.7. Năng lực thực hiện *[Mục 11, 13.4, 16 của thuyết minh và Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]*	
- Năng lực tổ chức, quản lý của chủ nhiệm dự án và các thành viên thực hiện chính.	
- Điều kiện và năng lực của tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp chính.	
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 7:	

Ý kiến đánh giá tổng hợp	☐ ☐ ☐ ☐ ☐

Ghi chú: Điểm nhận xét của chuyên gia theo thang điểm:
4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.8. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của đề tài

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của đề tài.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của đề tài.

Nhận xét, kiến nghị:

... ...

... ...

... ...

Ngày ... ... tháng ..... năm 20....

(Chuyên gia đánh giá, ghi rõ họ tên)

BM 15

Mẫu IV.06-ĐGĐTNC
09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN
HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... ..., ngày tháng năm 20...

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CẤP ...

1. Tên đề tài:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì: ***Tên tổ chức:*** ***Họ và tên cá nhân:***	

3. Đánh giá

Nhóm tiêu chí đánh giá	*Chuyên gia đánh giá* 4	3	2	1	0	Hệ số	*Điểm*	∑	*Điểm tối đa*
3.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu *[Mục 15, 16 của thuyết minh]*									
- Tính khoa học và thực tiễn trong việc luận giải cụ thể hóa mục tiêu và nội dung nghiên cứu của đề tài đáp ứng được yêu cầu đặt hàng và làm rõ được sự cần thiết phải nghiên cứu	☐	☐	☐	☐	☐	2			12
- Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước (mức độ phân tích và cập nhật đầy đủ)	☐	☐	☐	☐	☐	1			
3.2. Nội dung, nhân lực thực hiện các nội dung, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng *[Mục 17, 18 của thuyết*									24

minh]					
- Các nội dung nghiên cứu và bố trí nhân lực thực hiện phù hợp để đạt được mục tiêu và yêu cầu đặt hàng	☐☐☐☐☐	3			
- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với các nội dung nghiên cứu đề ra	☐☐☐☐☐	2			
- Kỹ thuật sử dụng trong nghiên cứu	☐☐☐☐☐	1			
3.3. Sản phẩm khoa học và công nghệ *[Mục 22 của thuyết minh]*					16
- Đầy đủ và đáp ứng yêu cầu đặt hàng (định lượng và định tính)	☐☐☐☐☐	3			
- Khả thi về đào đạo sau đại học	☐☐☐☐☐	1			
3.4. Khả năng ứng dụng hoặc sử dụng kết quả tạo ra vào sản xuất và đời sống *[Mục 23, 24, 25 của thuyết minh]*					16
- Khả năng thị trường của sản phẩm, công nghệ tạo ra.	☐☐☐☐☐	1			
- Phương án chuyển giao kết quả nghiên cứu cho cơ quan đề xuất đặt hàng (tên, địa chỉ).	☐☐☐☐☐	3			
3.5. Tính khả thi về kế hoạch và kinh phí thực hiện *[Mục 18, 19, 20, 21, 26, phần IV của thuyết minh và giải trình các khoản chi của dự toán]*					16
- Tính hợp lý và khả thi của phương án phối hợp, hợp tác quốc tế, thuê chuyên gia, tiến độ thực hiện và trang bị, quản lý, xử lý tài sản.	☐☐☐☐☐	2			
- Dự toán phù hợp với nội dung, sản phẩm dự kiến tạo ra của đề tài và tổng mức kinh phí.	☐☐☐☐☐	2			
3.6. Năng lực tổ chức và cá nhân tham gia *[Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]*					16
- Tổ chức chủ trì đề tài và tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài (nhân lực và cơ sở trang thiết bị).	☐☐☐☐☐	2			

- Năng lực và thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính.		2			
Ý kiến đánh giá tổng hợp					**100**

***Ghi chú:* Điểm đánh giá của chuyên gia theo thang điểm:**
4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.7. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của đề tài

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của đề tài.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của đề tài.

Nhận xét, kiến nghị:

… …
… …

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ
(ký, ghi rõ họ tên)

BM 16

Mẫu IV.07-ĐGĐTXH/ĐA

09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN
HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... ..., ngày tháng năm 20...

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ TÀI KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN HOẶC ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP ...

1. Tên đề tài/đề án:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì: ***Tên tổ chức:*** ***Họ và tên cá nhân:***	

3. Đánh giá

Tiêu chí đánh giá	*Chuyên gia đánh giá*					Hệ số	*Điểm*	∑	*Điểm tối đa*
	4	3	2	1	0				
3.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu *[Mục 14, 15 của thuyết minh]*									
- Tính đầy đủ và cập nhật tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước.	☐	☐	☐	☐	☐	1			12
- Tính khoa học và thực tiễn việc luận giải cụ thể hóa mục tiêu và nội dung nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của đặt hàng và làm rõ được sự cần thiết phải nghiên cứu.	☐	☐	☐	☐	☐	2			
3.2. Nội dung và hoạt động hỗ trợ									

nghiên cứu *[Mục 16, 17 của thuyết minh]*					
- Tính hệ thống, logic, đầy đủ, rõ ràng của các nội dung nghiên cứu	☐☐☐☐☐	2			12
- Tính hợp lý, khả thi của các hoạt động phục vụ nội dung nghiên cứu	☐☐☐☐☐	1			
3.3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu *[Mục 18 của thuyết minh]*					
- Cách tiếp cận đề tài/đề án với đối tượng nghiên cứu	☐☐☐☐☐	1			12
- Phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng phù hợp với đối tượng nghiên cứu	☐☐☐☐☐	2			
3.4. Tính khả thi về kế hoạch và kinh phí thực hiện *[Mục 19, 20, 21, 22, 25, phần IV của thuyết minh và giải trình các khoản chi của dự toán]*					
- Phương án phối hợp các tổ chức, cá nhân trong/ngoài nước và kế hoạch thực hiện	☐☐☐☐☐	2			20
- Dự toán phù hợp với nội dung, sản phẩm dự kiến tạo ra của đề tài/đề án và tổng mức kinh phí.	☐☐☐☐☐	3			
3.5. Tính mới của sản phẩm, lợi ích kết quả của đề tài/đề án và phương án chuyển giao sản phẩm, kết quả nghiên cứu *[Mục 23, 24 của thuyết minh]*					
- Sản phẩm của đề tài/đề án đáp ứng theo yêu cầu đặt hàng	☐☐☐☐☐	2			24
- Hiệu quả khoa học, thực tiễn (Tác động tốt đến xã hội, ngành, lĩnh vực; nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân, bài báo quốc tế, đào tạo sau đại học)	☐☐☐☐☐	2			
- Phương án ứng dụng và chuyển giao cho cơ quan đề xuất đặt hàng, cơ quan tổ chức/ứng dụng	☐☐☐☐☐	2			

3.6. Năng lực và kinh nghiệm của tổ chức và cá nhân tham gia *[Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]*					20
- Tổ chức chủ trì đề tài/đề án và tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài/đề án.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	2			
- Năng lực và thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	3			
Ý kiến đánh giá tổng hợp					**100**

Ghi chú: ***Điểm đánh giá của chuyên gia theo thang điểm:***

4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.7. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của đề tài/đề án

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của đề tài/đề án.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của đề tài/đề án.

Nhận xét, kiến nghị:

… …

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ
(ký, ghi rõ họ tên)

BM 17

Mẫu IV.08-ĐGDA
09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN
HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... ..., ngày tháng năm 20...

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ
DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP ...

1. Tên dự án:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì ***Tên tổ chức:*** ***Họ và tên cá nhân:***	

3. Đánh giá

Tiêu chí đánh giá	*Chuyên giá đánh giá*					Hệ số	*Điểm*	∑	*Điểm tối đa*
	4	**3**	**2**	**1**	**0**				
3.1. Tổng quan về các vấn đề công nghệ và thị trường của dự án *[Mục 12, 13 của thuyết minh]*									
- Mức độ làm rõ được xuất xứ của công nghệ và chứng minh sự cần thiết phải thực hiện dự án.	☐	☐	☐	☐	☐	1			8
- Khả năng triển khai và hoàn thiện công nghệ, khả năng tạo ra cơ hội kinh doanh sản xuất của dự án.	☐	☐	☐	☐	☐	1			
3.2. Nội dung và phương án triển khai *[Mục 14, 15, 16 của thuyết minh và phụ*									20

lục 8]					
- Mức độ hợp lý của các vấn đề công nghệ mà dự án đề xuất cần giải quyết để đạt được mục tiêu và yêu cầu đặt hàng.	☐☐☐☐☐	1			
- Tính hợp lý các nội dung cần triển khai thực hiện.	☐☐☐☐☐	2			
- Tính khả thi của phương án thực hiện.	☐☐☐☐☐	2			
3.3. Tính mới và tính khả thi của công nghệ *[Mục 13, 18 của thuyết minh]*					
- Trình độ công nghệ của dự án so với công nghệ trong và ngoài nước.	☐☐☐☐☐	1			12
- Khả năng tạo ra sản phẩm mới từ công nghệ của dự án; Tính khả thi của công nghệ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	☐☐☐☐☐	2			
3.4. Khả năng phát triển và hiệu quả kinh tế-xã hội dự kiến của dự án *[Mục 13.3, 13.5, 19 của thuyết minh và phụ lục 9]*					
- Làm rõ các thông số của sản phẩm và công nghệ	☐☐☐☐☐	1			12
- Khả năng cạnh tranh của công nghệ, sản phẩm tạo ra bằng công nghệ của dự án.	☐☐☐☐☐	1			
- Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng, hiệu quả kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng	☐☐☐☐☐	1			
3.5. Sản phẩm khoa học và công nghệ *[Mục 18 của thuyết minh]*	☐☐☐☐☐	4			16
3.6. Phương án tài chính *[Mục 13.4, 16.4, Phần III của thuyết minh, các phụ lục từ số 1 đến 7 và văn bản pháp lý cam kết huy động vốn]*					
- Phương án huy động vốn ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.	☐☐☐☐☐	2			16
- Sự phù hợp của tổng dự toán và dự toán chi tiết.	☐☐☐☐☐	2			
3.7. Năng lực thực hiện *[Mục 11,*					16

13.4, 16 và hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]					
- Năng lực tổ chức, quản lý của chủ nhiệm dự án và các thành viên thực hiện chính.	☐☐☐☐☐	2			
- Điều kiện và năng lực của tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp chính.	☐☐☐☐☐	2			
Ý kiến đánh giá tổng hợp					**100**

Ghi chú: ***Điểm đánh giá của chuyên gia theo thang điểm:***

4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.8. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của dự án

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của dự án.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của dự án.

Nhận xét, kiến nghị:

……

……

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ
(ký, ghi rõ họ tên)

BM 18

Mẫu IV.09-BBKP
09/2024/TT-BKHCN

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

Tên nhiệm vụ:	
Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì: *Tên tổ chức:* *Họ và tên cá nhân:*	

1. Số phiếu phát ra:	**2. Số phiếu thu về:**
3. Số phiếu hợp lệ:	**4. Số phiếu không hợp lệ:**

TT	Ủy viên	Nhóm tiêu chí đánh giá							Tổng số điểm
		Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tiêu chí 6	Tiêu chí 7[1]	
1	Ủy viên thứ nhất								
2	Ủy viên thứ hai								
3	Ủy viên thứ ba								
4	.....								
5									
6									
7									
8									
	Tổng số điểm trung bình								

[1] Tiêu chí này dành cho dự án sản xuất thử nghiệm.

TT	Ủy viên	Phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ	
		Phù hợp	Không phù hợp
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	.....		
7			
8			
9			
....	.....		

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1
(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2
(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu
(Họ, tên và chữ ký)

BM 19

Mẫu IV.10-KQKP
09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN
HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... ..., ngày tháng năm 20...

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

Tên nhiệm vụ: .....

.....

TT	Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì	Tổng điểm trung bình của các thành viên hội đồng	Phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ
1			Số....phù hợp/.....Không phù hợp[2] (trong đó có .... ủy viên phản biện đánh giá phù hợp)
2			
...	.....	.....	

Các thành viên ban kiểm phiếu
Thành viên thứ 1 *(Họ, tên và chữ ký)*
Thành viên thứ 2 *(Họ, tên và chữ ký)*

Trưởng ban kiểm phiếu
(Họ, tên và chữ ký)

[2] Số ủy viên hội đồng đánh giá phù hợp/Số ủy viên đánh giá không phù hợp.

BM 20

IV.11-HĐTC.BB
09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN **HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *... ... ..., ngày tháng năm 20...*

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN CHỌN
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Quyết định thành lập Hội đồng: Số...../QĐ-.. ... ngày ...../...../20... của ……

3. Địa điểm và thời gian: ....., ngày ...../..... /20.....

4. Số thành viên hội đồng có mặt trên tổng số thành viên ...../.....người. Vắng mặt ..... người, gồm các thành viên:

5. Đại biểu tham dự họp hội đồng:

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác

6. Hội đồng nhất trí cử Ông/Bà ..... là thư ký khoa

học của hội đồng.

B. Nội dung làm việc của hội đồng *(ghi chép của thư ký khoa học):*

(chi tiết ý kiến của các thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự trong Phụ lục kèm theo)

C. Bỏ phiếu đánh giá

1. Hội đồng đã bầu ban kiểm phiếu (*đối với trường hợp dùng phiếu dạng giấy*) với các thành viên sau:

- Trưởng ban: .....
- Hai thành viên: .....

.....

2. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá từng hồ sơ đăng ký.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá các hồ sơ đăng ký tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN trong biên bản kiểm phiếu và bảng tổng hợp kiểm phiếu kèm theo.

3. Kết quả bỏ phiếu

Căn cứ kết quả kiểm phiếu ……, Hội đồng kiến nghị tổ chức, cá nhân sau đây trúng tuyển chủ trì đề tài/dự án SXTN/đề án nêu trên:

Tên tổ chức: .....

Họ và tên cá nhân: .....

D. Kết luận, kiến nghị của hội đồng

1. Kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi:

(1) Tên nhiệm vụ:

(2) Mục tiêu nhiệm vụ:

(3) Các nội dung chính thực hiện:

(4) Sản phẩm của nhiệm vụ;

(5) Số lượng chuyên gia cần thiết tham gia thực hiện;

(6) Phương thức khoán chi:

a) Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng ☐

b) Khoán chi từng phần ☐

2. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

3. Các kiến nghị khác (nếu có):

Hội đồng đề nghị ..... xem xét và quyết định.

THƯ KÝ KHOA HỌC	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**
(Họ, tên và chữ ký)	*(Họ, tên và chữ ký)*

Phụ lục
Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ ĐẠI BIỂU

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ KHOA HỌC
(Họ, tên và chữ ký)

BM 21

IV.12-TB-HĐTC
09/2024/TT-BKHCN

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:……../TB-……..	*Hà Nội, ngày tháng năm 20….*

THÔNG BÁO

Kiến nghị của Hội đồng tư vấn về tổ chức chủ trì và cá nhân đăng ký chủ nhiệm trúng tuyển nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp ...

Căn cứ ……;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ ngày ……tháng …. năm … theo Quyết định thành lập Hội đồng số[3] …… (có Biên bản họp Hội đồng kèm theo),

UBND cấp tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND cấp tỉnh phân cấp/ ủy quyền thông báo kiến nghị của Hội đồng như sau:

1. Tên nhiệm vụ: ……;

2. Số hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn

(1) Hồ sơ 1: tên đơn vị…/chủ nhiệm…….

(2) Hồ sơ 2: tên đơn vị…/chủ nhiệm…….

3. Hồ sơ kiến nghị trúng tuyển

- Tên tổ chức chủ trì: ……;

- Họ và tên cá nhân chủ nhiệm: ……;

4. Nội dung cần hoàn thiện: chi tiết tại Biên bản họp Hội đồng kèm theo

5. Thời hạn nộp lại Hồ sơ[4]: ……

[3] Nêu đầy đủ số ký hiệu và tên Quyết định;
[4] Nêu rõ thời hạn nộp hồ sơ theo quy định tại khoản… Điều… của Thông tư này.

Quá thời hạn trên, tổ chức đăng ký chủ trì, cá nhân đăng ký chủ nhiệm được kiến nghị trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ theo quy định …[5]sẽ hủy kết quả tuyển chọn căn cứ quy định tại……

……..[6] thông báo để tổ chức và cá nhân tham gia tuyển chọn biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thứ trưởng .....(để b/c);
- Các tổ chức đăng ký chủ trì;
- .....
- Lưu VT. KHCN. .....

UBND CẤP TỈNH/ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

[5] UBND cấp tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND cấp tỉnh phân cấp/ ủy quyền.
[6] Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND cấp tỉnh phân cấp/ ủy quyền.

BM 22

Mẫu IV.13-BCGT.TC
09/2024/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày tháng năm 20…

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

Kính gửi: ……

Thực hiện Quyết định số …… về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp … thực hiện năm … thuộc lĩnh vực/chương trình……;

Thực hiện Quyết định ……về việc thành lập Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ cấp …;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ ngày…..tháng …..năm 20…;

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ báo cáo việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của Hội đồng tuyển chọn[7] như sau:

1. Ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn

TT	Ý kiến của Hội đồng	Giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì (ghi rõ nội dung tiếp thu chi tiết)	Ghi chú
1	Ý kiến 1		
2	Ý kiến 2		
…	….		

2. Ý kiến của từng thành viên Hội đồng

[7] Trong trường hợp chỉnh sửa, bổ sung ngoài ý kiến của hội đồng và đại biểu thì giải trình.

TT	Ý kiến của từng thành viên Hội đồng	Giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì (ghi rõ nội dung tiếp thu chi tiết)	Ghi chú
1	Ý kiến 1		
2	Ý kiến 2		
…	….		

3. Ý kiến bảo lưu của chủ nhiệm và tổ chức chủ trì

TT	Ý kiến bảo lưu	Giải trình lý do xin bảo lưu	Ghi chú
1	Ý kiến 1		
2	Ý kiến 2		
…	….		

4. Các nội dung bổ sung mới

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Ký ghi rõ họ tên)

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ
(Họ tên, ký và đóng dấu)

Ý kiến xác nhận của Hội đồng tuyển chọn

BM 23

Mẫu IV.14-PTĐĐT/ĐA

09/2024/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

PHIẾU THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ TÀI/ĐỀ ÁN KH&CN CẤP ...

1. Tên đề tài/đề án:

Mã số..... *(nếu có)*

2. Tổ chức chủ trì:

3. Chủ nhiệm đề tài/đề án:

4. Họ và tên người thẩm định:

Học hàm, học vị:

Cơ quan công tác:

5. Ngày nhận hồ sơ thẩm định: ngày……tháng … năm 20….

A. Nhận xét, đánh giá chung mức độ hoàn thiện của nội dung thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện

1. Đủ điều kiện thẩm định:

2. Không đủ điều kiện để thẩm định (nêu rõ lý do):

B. Nhận xét chung về dự toán kinh phí nhiệm vụ

1. Hạng mục kinh phí đã đáp ứng yêu cầu

2. Hạng mục kinh phí cần hoàn thiện

C. Nhận xét chi tiết về kinh phí nhiệm vụ:

1. Ý kiến nhận xét:

2. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	**Nội dung các khoản chi**	**Kinh phí đề xuất của đơn vị**		**Kinh phí theo ý kiến Thành viên Tổ**		
		Ngân sách nhà nước	**Ngoài ngân sách nhà nước**	**Ngân sách nhà nước**		**Ngoài ngân sách nhà nước**
				Kinh phí	*Trong đó, khoán chi*	
1	Thù lao theo các chức danh thực hiện nhiệm vụ					
2	Thuê chuyên gia - Trong nước - Nước ngoài					
3	Nguyên, vật liệu, năng lượng					
4	Thiết bị, máy móc					
5	Xây dựng, sửa chữa nhỏ					
6	Chi khác					
	Tổng cộng					

D. Kiến nghị:

1. Phương thức khoán:

 Khoán đến sản phẩm cuối cùng *(trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...).*

 Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: ... ... *triệu đồng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...);*

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán: ... ...*triệu đồng.*

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

Thành viên Tổ thẩm định
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

BM 24

Mẫu IV.15-PTĐDA
09/2024/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

PHIẾU THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN KINH PHÍ
DỰ ÁN KH&CN/ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP ...

1. Tên dự án KH&CN/ dự án SXTN:

Mã số..... *(nếu có)*

2. Tổ chức chủ trì:

3. Chủ nhiệm dự án KH&CN/ dự án SXTN:

4. Họ và tên người thẩm định:

Học hàm, học vị: ….....

Cơ quan công tác: ……

5. Ngày nhận hồ sơ thẩm định: ngày……tháng … năm 20….

A. Nhận xét, đánh giá chung mức độ hoàn thiện của nội dung thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện

1. Đủ điều kiện thẩm định:

2. Không đủ điều kiện để thẩm định (nêu rõ lý do):

B. Nhận xét chung về dự toán kinh phí nhiệm vụ

1. Hạng mục kinh phí đã đáp ứng yêu cầu

2. Hạng mục kinh phí cần hoàn thiện

C. Nhận xét chi tiết về kinh phí nhiệm vụ:

1. Năng lực tài chính của tổ chức chủ trì:

1.1. Nợ kinh phí thu hồi theo hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp .....:

Có: ☐ Không: ☐

1.2. Đủ năng lực tài chính để đối ứng thực hiện: ☐

1.3. Không đủ năng lực tài chính để đối ứng thực hiện: ☐

2. Nhận xét về dự toán kinh phí:

2.1. Ý kiến nhận xét

2.2. Về tổng kinh phí cần thiết: ..... *triệu đồng*

Trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: ..... *triệu đồng*
- Kinh phí từ các nguồn ngoài ngân sách nhà nước: ..... *triệu đồng*

2.3. Về thời gian thực hiện nhiệm vụ

2.4. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	**Nội dung các khoản chi**	**Kinh phí đề xuất của đơn vị**		**Kinh phí theo ý kiến Thành viên Tổ**		
		Ngân sách nhà nước	**Ngoài ngân sách nhà nước**	**Ngân sách nhà nước**		**Kinh phí ngoài ngân sách**
				Kinh phí	Trong đó, khoán chi	
1	Thiết bị, máy móc					
2	Nhà xưởng					
3	Kinh phí hỗ trợ công nghệ					
a	*Thù lao thực hiện nhiệm vụ*					
b	*Thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài*					

Stt	Nội dung các khoản chi	Kinh phí đề xuất của đơn vị		Kinh phí theo ý kiến Thành viên Tổ		
		Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước	Ngân sách nhà nước		Kinh phí ngoài ngân sách
				Kinh phí	Trong đó, khoán chi	
4	Chi phí đào tạo công nghệ					
5	Chi phí lao động					
6	Nguyên vật liệu, năng lượng					
7	Chi khác					
	Tổng cộng					

D. Kiến nghị:

1. Phương thức khoán:

□ Khoán đến sản phẩm cuối cùng *(trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...)*.

□ Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: ... ... *triệu đồng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...);*

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán: ... ...*triệu đồng.*

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

Thành viên Tổ thẩm định

(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

BM 25

Mẫu IV.16-BB.TĐĐT/ĐA
09/2024/TT-BKHCN

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng ….. năm 20…..

BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH KINH PHÍ ĐỀ TÀI KH&CN/ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP …

A. Thông tin chung

1. Tên đề tài KH&CN/đề án khoa học: .....

Mã số …… *(nếu có)*

2. Tổ chức chủ trì:

3. Chủ nhiệm đề tài KH&CN/đề án khoa học:

4. Địa điểm và thời gian họp Tổ thẩm định:

- Địa điểm: ……

- Thời gian: ……giờ, ngày…… tháng……năm……

5. Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: ……/…..

Vắng mặt: người; Họ và tên: ……

6. Đại biểu tham dự:

…… ……

B. Kết luận của Tổ thẩm định

1. Về dự toán kinh phí:

…… ……

2. Về thời gian thực hiện nhiệm vụ:

... ...

3. Về tổng kinh phí cần thiết: ..... *triệu đồng*

Trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: ..... *triệu đồng*

- Kinh phí từ các nguồn ngoài ngân sách nhà nước: ..... *triệu đồng*

4. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	**Nội dung các khoản chi**	**Tổng kinh phí**	**Ngân sách nhà nước**		**Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước**	**Ghi chú**
			Kinh phí	**Kinh phí khoán chi theo quy định**		
1	Thù lao thực hiện nhiệm vụ					
2	Kinh phí thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài					
3	Nguyên vật liệu, năng lượng					
4	Thiết bị, máy móc					
5	Xây dựng, sửa chữa nhỏ					
6	Chi khác: *Trong đó: chi đoàn ra*					
	Tổng cộng					

C. Kiến nghị:

1. Phương thức thực hiện:

☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng *(trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...)*.

☐ Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: ... ... *triệu đồng (trong đó kinh*

phí thuê chuyên gia:...);

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán: *... ... .triệu đồng.*

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

Biên bản được lập xong lúc..... giờ, ngày .....tháng.....năm..... và đã được Tổ thẩm định nhất trí thông qua.

Tổ trưởng		**Tổ phó**
Thành viên	**Thành viên**	**Thành viên**

CÁC Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH

(Thư ký Tổ thẩm định ghi đầy đủ ý kiến nhận xét của từng thành viên tổ thẩm định)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ TỔ THẨM ĐỊNH

(ký và ghi rõ họ tên)

BM 26

Mẫu IV.17-BBTĐDA
09/2024/TT-BKHCN

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH KINH PHÍ
DỰ ÁN KH&CN/ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP ...

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ: ....

Mã số ………………… *(nếu có)*

2. Tổ chức chủ trì:

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

4. Địa điểm và thời gian họp Tổ thẩm định:

- Địa điểm: ……………………………………………..
- Thời gian: ……giờ, ngày…….. tháng……năm…………

5. Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: ……/…..

Vắng mặt: người; Họ và tên: ……………………………………

6. Đại biểu tham dự:

… …

B. Kết luận của Tổ thẩm định

1. Năng lực tài chính của tổ chức chủ trì:

1.1. Nợ kinh phí thu hồi theo hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp ...:

Có: ☐ Không: ☐

1.2. Đủ năng lực tài chính để đối ứng thực hiện: ☐

1.3. Không đủ năng lực tài chính để đối ứng thực hiện: □

2. Nhận xét về dự toán kinh phí:

2.1. Ý kiến nhận xét của các thành viên Tổ thẩm định (*ghi chi tiết ý kiến từng thành viên*):

... ...

2.2. Về tổng kinh phí cần thiết: .... *triệu đồng*

Trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: .... *triệu đồng*

- Kinh phí từ các nguồn ngoài ngân sách nhà nước: .... *triệu đồng*

2.3. Về thời gian thực hiện nhiệm vụ

2.4. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	**Nội dung các khoản chi**	**Tổng kinh phí**	**Ngân sách nhà nước**		**Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước**	**Ghi chú**
			Kinh phí	**Kinh phí khoán chi theo quy định**		
1	Thiết bị, máy móc					
2	Nhà xưởng					
3	Kinh phí hỗ trợ công nghệ					
a	*Thù lao thực hiện nhiệm vụ*					
b	*Thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài*					
4	Chi phí đào tạo công nghệ					
5	Chi phí lao động					
6	Nguyên vật liệu, năng					

Stt	Nội dung các khoản chi	Tổng kinh phí	Ngân sách nhà nước		Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Kinh phí	Kinh phí khoán chi theo quy định		
	lượng					
7	Chi khác					
	Tổng cộng					

C. Kiến nghị:

1. Phương thức khoán:

□ Khoán đến sản phẩm cuối cùng *(trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...)*.

□ Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: ..... *triệu đồng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia:...);*

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán: .....*triệu đồng.*

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

....

Biên bản được lập xong lúc..... giờ, ngày .....tháng.....năm..... và đã được Tổ thẩm định nhất trí thông qua.

Tổ trưởng **Tổ phó**

Thành viên **Thành viên** **Thành viên**

CÁC Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH

(Thư ký Tổ thẩm định ghi đầy đủ ý kiến nhận xét của từng thành viên tổ thẩm định)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ TỔ THẨM ĐỊNH

(ký và ghi rõ họ tên)

BM 27

Mẫu IV.18-BCGT
09/2024/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày tháng năm 20…

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

Kính gửi: ……

Căn cứ Quyết định số … ngày tháng năm 20… về việc phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp ... đối với nhiệm vụ: "……".

Căn cứ Quyết định số … ngày tháng năm 20… về việc thành lập Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ và Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ KH&CN cấp…;

Căn cứ Biên bản họp Tổ thẩm định kinh phí ngày tháng năm 20…;

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ báo cáo việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của Tổ thẩm định kinh phí như sau:

TT	Ý kiến của Tổ Thẩm định	Giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì	Ghi chú
1	Ý kiến 1		
2	Ý kiến 2		
…	….		

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ
(Họ tên, chức danh, ký và đóng dấu)

Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA TỔ THẨM ĐỊNH

Đại diện Hội đồng tuyển chọn tham gia Tổ thẩm định
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ trì phiên họp Tổ thẩm định
(Ký và ghi rõ họ tên)

BM 28

Mẫu IV.19-QĐ.KQTC
09/2024/TT-BKHCN

ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH HOẶC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-…….	*Hà Nội, ngày tháng năm 20…*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp …… năm 20....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/TP….[8]

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ …… quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ……(cơ quan chủ quản);

Căn cứ Thông tư số …/2024/TT-BKHCN ngày …… của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ……;

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp…. và ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có) …

Theo đề nghị của ……

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ……, bắt đầu thực

[8] Hoặc tên cơ quan, đơn vị, cá nhân được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp/ủy quyền.

hiện từ năm…... "Tên nhiệm vụ":

- Mã số nhiệm vụ:

- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

- Chủ nhiệm:

- Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: …… triệu đồng (*Bằng chữ: ...*). Trong đó:

+ Ngân sách nhà nước: ……..triệu đồng (*Bằng chữ: ... ...*);

+ Nguồn ngân sách khác:…… triệu đồng (*Bằng chữ: ... ...*);

- Phương thức khoán chi: Khoán từng phần, trong đó:

+ Kinh phí khoán:…… triệu đồng (*Bằng chữ: ... ...*);

+ Kinh phí không khoán:…… triệu đồng (*Bằng chữ: ... ...*);

- Thời gian thực hiện: ……tháng (kể từ ngày ký hợp đồng). Trong đó:

+ Thời gian triển khai nghiên cứu:….. tháng;

+ Thời gian hoàn thiện hồ sơ phục vụ đánh giá nghiệm thu:…. tháng (nếu có).

Điều 2. Giao …….[9] và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất thủ tục để ký hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, ……..và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- …..;
- Lưu: VT, …..

UBND CẤP TỈNH HOẶC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP/ ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Xem tiếp Công báo điện tử số 50 + 51)

[9] Nêu rõ tên đơn vị cần giao nhiệm vụ